

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày 13 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Giới;
Ông Nguyễn Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 13 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Phước N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1986; nơi sinh: C, Hậu Giang (nay là thành phố Cần Thơ); nơi cư trú: ấp T, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang (nay là: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tử P (chết), và bà Đặng Thị Như L (chết); có vợ là Lê Thị Kiên Q (đã ly hôn), và 01 người con (không rõ năm sinh); tiền án: 01 tiền án (tại bản án số: 25/2016/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xử phạt bị cáo 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 05 tháng 7 năm 2017, chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm); tiền sự: Không; nhân thân: 01 lần bị kết án đã được xóa án tích và 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (cụ thể: Tại Bản án số 26/2007/HS-ST ngày 29/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 15 tháng tù về Tội cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 01/9/2008; ngày 29/3/2010, bị Ủy ban nhân dân tỉnh H ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi gây rối trật tự công cộng với thời

gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 31/8/2012; ngày 13/01/2025, bị Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang (cũ) ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm, chưa chấp hành xong); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 3 năm 2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại trước nhà ông Trần Văn V thuộc ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H phối hợp với Công an xã T yêu cầu dừng xe mô tô biển kiểm soát 65N1-7897 do Nguyễn Phước N điều khiển, chở Huỳnh Ngọc H phía sau để kiểm tra. Khi phát hiện lực lượng Công an, N ném gói thuốc bên trong có bọc nylon hàn kín (chứa tinh thể, nghi là ma túy) xuống đất ngay vị trí dừng xe thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm có: 01 bọc nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể, nghi là ma túy; 01 cây dao tự chế dài khoảng 40cm; 02 ống thủy tinh, mỗi ống dài khoảng 20cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A18 màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hazate biển số 65N1-7897, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong 01 bọc nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể, nghi là ma túy gửi giám định theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 216/KL-KTHS ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 bọc nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,47810 gam, loại Methamphetamine (H1 lại đối tượng gửi giám định: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 2,30982 gam).

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 11 tháng 3 năm 2025, N rủ H qua nhà Chí H2 tại ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ) để mua ma túy và hứa sẽ cho H ma túy sử dụng, H đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65N1-7897, chở H đến nhà H2 để mua ma túy. Tại nhà H2, H ngồi chơi game, N hỏi H2 mua 1.500.000 đồng ma túy, H2 kêu N ngồi chờ sẽ có người mang ma túy đến. Trong lúc chờ thì N và H ngủ quên, sau đó H2 kêu N thức dậy để đưa ma túy, nhận ma túy xong N kêu H thức dậy đi về. Khi N điều khiển xe mô tô chở H về đến phía

trước nhà ông Trần Văn V thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra nên N ném bịch ma túy xuống đất ngay vị trí xe đang đậu thì bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với Nguyễn Ngọc H3, sau khi bị khởi tố điều tra, đến ngày 15 tháng 6 năm 2025 Nguyễn Ngọc H3 chết do bệnh lý (Sốc tim, nhồi máu cơ tim cấp) nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can.

Vật chứng thu giữ đã được Cơ quan điều tra xử lý như sau:

- Trả cho bà Huỳnh Thị Bé T (mẹ ruột bị can H3) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A18 màu đen, đã qua sử dụng.

- Chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Cần Thơ: 01 phong bì được niêm phong số 216/2015, là ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng; 02 ống thủy tinh, mỗi ống dài khoảng 20cm; 01 cây dao tự chế dài khoảng 40cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hazate biển số 65N1-7897, đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKS-HPH ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Cần Thơ, đã truy tố Nguyễn Phước N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phước N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Phước N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong số 216/2015, là ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 02 ống thủy tinh, mỗi ống dài khoảng 20cm; 01 cây dao tự chế dài khoảng 40cm. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hazate biển số 65N1-7897, đã qua sử dụng.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người chứng kiến; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó đã có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 11 tháng 3 năm 2025, bị cáo Nguyễn Phước N rủ Huỳnh Ngọc H qua nhà Chí H2 tại ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ) để mua ma túy và được H đồng ý. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65N1-7897, chở H đến nhà H2 để mua ma túy với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy từ Chí H2, đến khoảng 00 giờ ngày 12 tháng 3 năm 2025, bị cáo N điều khiển xe mô tô chở H về đến phía trước nhà ông Trần Văn V thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo là tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, mà không nhằm mục đích mua bán hay sản xuất trái phép chất ma túy khác; cố ý trực tiếp xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy và trật tự, an toàn xã hội; theo kết luận giám định, tổng khối lượng ma túy mà bị cáo và H tàng trữ là 2,47810 gam, loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với tình tiết định tội là “Heroin, C, M, A, MDMA hoặc XRL-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người cũng như nếp sống lành mạnh của cộng đồng, nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả, cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng; trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy; ảnh hưởng tiêu cực đến an

ninh, trật tự tại địa phương; gây hệ lụy đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng cũng như lối sống lành mạnh của cộng đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Từ những phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo; xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo phạm tội có tính chất, mức độ nghiêm trọng; có nhân thân xấu; được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ nhưng phải chịu 01 tình tiết tăng nặng; hành vi của bị cáo vừa trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng, vừa là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần trấn áp tội phạm và tệ nạn về ma túy tại địa phương. Với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là đúng tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, có căn cứ chấp nhận.

[7] Về vật chứng:

Đối với các vật chứng là 01 phong bì được niêm phong số 216/2015, là ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H; 02 ống thủy tinh, mỗi ống dài khoảng 20cm; 01 cây dao tự chế dài khoảng 40cm là những vật chứng do phạm tội và là tài sản không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng và xe mô tô nhãn hiệu Hazate biển số 65N1-7897, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội (điện thoại liên lạc với Chí H2 để mua ma túy, xe mô tô sử dụng để đi mua ma túy) nên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với Huỳnh Ngọc H, là đồng phạm với bị cáo trong vụ án, nhưng sau khi bị khởi tố điều tra, đến ngày 15 tháng 6 năm 2025

Nguyễn Ngọc H3 chết do bệnh lý nên Cơ quan điều tra ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phước N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 12 tháng 3 năm 2025.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong số 216/2015, là ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh H; 02 ống thủy tinh, mỗi ống dài khoảng 20cm; 01 cây dao tự chế dài khoảng 40cm;

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hazate biển số 65N1-7897, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 - Cần Thơ theo Quyết định số 10/QĐ-VKS-KV13 ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13-Cần Thơ.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Phước N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- CA TP. Cần Thơ (CQĐT, PV06, PC10);
- VKSND Khu vực 13 - Cần Thơ
- THADS thành phố Cần Thơ;
- CA xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng